

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01 /2017/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 23 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư số 58/2014/TT-BCT ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định cấp, thu hồi Giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư 57/2015/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Công Thương quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Công Thương, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, Thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. ↴

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP: Các PCVP UBND tỉnh, các CV;
- Lưu: VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh

QUY ĐỊNH

**Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm
thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 01 /2017/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định này Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các cơ quan, đơn vị được phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương.

b) Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm bao gồm: cơ sở sản xuất, kinh doanh các loại rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến từ bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo, dụng cụ, vật liệu bao gói chuyên dụng gắn liền và chỉ sử dụng cho các sản phẩm thực phẩm trên.

c) Các tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc phân cấp quản lý an toàn thực phẩm ngành Công Thương

1. Bảo đảm sự thống nhất, toàn diện trong quản lý an toàn thực phẩm của Ủy ban nhân dân các cấp đối với các cơ quan, đơn vị được giao trách nhiệm quản lý hoặc tham gia quản lý an toàn thực phẩm.

2. Phân cấp quản lý gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý của cơ quan quản lý cấp trên đối với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị được phân cấp.

3. Đảm bảo nguyên tắc một cửa, một sản phẩm, một cơ sở sản xuất, kinh doanh chỉ chịu sự quản lý về an toàn thực phẩm của một cơ quan quản lý nhà nước.

4. Đảm bảo việc quản lý xuyên suốt toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh, chế biến và tiêu thụ thực phẩm.

5. Bảo đảm tính khoa học, đầy đủ và khả thi trong công tác quản lý an toàn thực phẩm ngành Công Thương.

6. Hoạt động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương phải bảo đảm không chồng chéo giữa các cơ quan trong tỉnh, giữa cấp tỉnh và các huyện, thành phố. Trường hợp có sự trùng lặp kế hoạch kiểm tra, thanh tra chuyên ngành thì thực hiện như sau:

a) Kế hoạch kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm ngành Công Thương của cơ quan cấp dưới trùng với kế hoạch của cơ quan cấp trên thì thực hiện theo kế hoạch kiểm tra của cơ quan cấp trên.

b) Kế hoạch kiểm tra, thanh tra chuyên ngành của cơ quan cùng cấp trùng nhau về địa bàn, cơ sở thì các bên trao đổi thống nhất thành lập đoàn kiểm tra liên ngành.

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM THUỘC TRÁCH NHIỆM CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Điều 3. Nội dung quản lý an toàn thực phẩm ngành Công Thương

1. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm; xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, chính sách, quy hoạch, chương trình, dự án, đề án, kế hoạch về an toàn thực phẩm ngành Công Thương.

2. Ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quy định và tiêu chuẩn kỹ thuật đối với sản phẩm thực phẩm đặc thù của địa phương về điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương.

3. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương.

4. Tổ chức kiểm tra và cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương.

5. Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về an toàn thực phẩm.

6. Tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức và pháp luật về an toàn thực phẩm.

7. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc quản lý của ngành Công Thương.

8. Tổng hợp báo cáo về tình hình quản lý an toàn thực phẩm.

9. Triển khai thực hiện các nội dung khác theo quy định pháp luật về an toàn thực phẩm.

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý an toàn thực phẩm được quy định tại Điều 3 Quy định này.

2. Trực tiếp hoặc chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thanh tra/kiểm tra định kỳ và đột xuất đối với tất cả các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh.

3. Tổ chức thẩm định, cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm các loại hình thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương cho các cơ sở được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp) hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định chủ trương đầu tư theo quy định pháp luật sản xuất các sản phẩm thực phẩm có công suất thiết kế như sau:

- Rượu: Dưới 03 triệu lít sản phẩm/năm;
- Bia: Dưới 50 triệu lít sản phẩm/năm;
- Nước giải khát: Dưới 20 triệu lít sản phẩm/năm;
- Sữa chế biến: Dưới 20 triệu lít sản phẩm/năm;
- Dầu thực vật: Dưới 50 ngàn tấn sản phẩm/năm;
- Bánh kẹo: Dưới 20 ngàn tấn sản phẩm/năm;
- Bột và tinh bột: Dưới 100 ngàn tấn sản phẩm/năm;
- Dụng cụ, vật liệu bao gói chuyên dụng gắn liền và chỉ sử dụng cho các sản phẩm thực phẩm trên.
- Cơ sở kinh doanh thực phẩm (bao gồm cả thực phẩm tổng hợp) của thương nhân bán buôn hoặc đại lý bán buôn trên địa bàn tỉnh.

4. Kiểm tra và cấp Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm đối với tất cả cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh.

5. Tổ chức việc cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương.

6. Thực hiện việc kiểm tra phòng chống thực phẩm giả, gian lận thương mại trên thị trường đối với tất cả các loại thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều 11 và khoản 2, Điều 12 của Thông tư 58/2014/TT-BCT, hướng dẫn phòng chuyên môn được phân công quản lý an toàn thực phẩm thuộc UBND các huyện, thành phố thực hiện các quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ (Cơ sở do cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình thực hiện đăng ký hộ kinh doanh và cơ sở không được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh

doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật) thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn.

2. Tổ chức, điều hành Ban Chỉ đạo liên ngành huyện, thành phố về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương.

3. Tổ chức thẩm định, cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn.

4. Chỉ đạo phòng chuyên môn thực hiện chức năng quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, buôn bán hàng rong và cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn không yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt theo quy định thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương. Các đối tượng trên phải đăng ký cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của Luật An toàn thực phẩm.

5. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của huyện phối hợp với Đội Quản lý thị trường thường xuyên kiểm tra, kiểm soát các hoạt động sản xuất, kinh doanh của các cơ sở kinh doanh các mặt hàng thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn.

6. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý. Thực hiện chế độ thông kê, báo cáo đột xuất, định kỳ 6 tháng, hàng năm tình hình thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm của ngành Công Thương về Sở Công Thương.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Quy định này.

2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan hướng dẫn, triển khai, đôn đốc và giám sát Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện Quy định này. Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm của ngành Công Thương.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này đến Ủy ban nhân dân cấp xã, phường và các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn.

4. Trong phạm vi được phân cấp quản lý, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trực tiếp trước Ủy

ban nhân dân tỉnh về việc tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, thống nhất công tác quản lý bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên báo cáo, đề xuất tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình quản lý an toàn thực phẩm và việc thực hiện chỉ tiêu kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm hàng năm.

5. Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có vướng mắc, các tổ chức, đơn vị, cá nhân phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh